

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của xã Phong Hải tỉnh Lào Cai.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh (lựa chọn nhà thầu qua mạng).
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 3 năm 2026.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm giao hàng: Văn phòng HĐND và UBND xã Phong Hải, địa chỉ: Thôn 4, xã Phong Hải, tỉnh Lào Cai.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Cam kết hàng hóa chính hãng, mới 100% chưa qua sử dụng và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây và đáp ứng yêu cầu tại phần b. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết.
 - Nhà thầu nộp kèm E-HSDT Bảng đề xuất thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu, trong đó: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 2b, Chương V của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT.
 - Nhà thầu phải nộp kèm E-HSDT Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất phát hành có đầy đủ thông số kỹ thuật đối với hàng hoá mà nhà thầu đề xuất trong E-HSDT. Trường hợp thông tin trong Catalogue và bảng đáp ứng kỹ thuật nhà thầu chào khác nhau thì đánh giá dựa trên thông số của Catalogue/ Tài liệu kỹ thuật (hãng sx công bố).
- Trường hợp nhà thầu cung cấp thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu bên mời thầu sẽ đánh giá xác định Nhà thầu vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu trong quá trình đấu thầu
- Tiêu chuẩn hàng hóa: Hàng hóa phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm đóng gói: Bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- * Nhà thầu tổ chức vận hành chạy thử, đào tạo, chuyển giao công nghệ.
- Nhà thầu sẽ cung cấp tài liệu khi giao hàng bao gồm:
 - + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao công chứng Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ);
 - + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng đối với các thiết bị sản xuất trong nước.

b. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:

Các tính năng, thông số kỹ thuật, các bản vẽ, catalô, các thông số bảo hành... được nêu cho từng loại hàng hóa (Các thông số kỹ thuật có thể được mô tả dưới hình thức bảng biểu), cụ thể:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

*** Nhà thầu lưu ý:**

- Bất kỳ thương hiệu, tên nhà sản xuất, mã hiệu, hoặc model của sản phẩm hoặc nhãn hiệu hoặc xuất xứ (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật thì được hiểu rằng tên gọi đó chỉ mang tính tham khảo và để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, không nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu tại Bảng số 01: Yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa.

- Trường hợp nhà thầu đề xuất thông số kỹ thuật khác so với yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu cần minh chứng được các thông số dự thầu của nhà thầu là tương đương hoặc tốt hơn, việc sai khác không ảnh hưởng đến giá trị sử dụng hàng hóa và đảm bảo tính hiệu quả đầu tư của dự án.

- Giá dự thầu đã bao gồm vận chuyển và công lắp đặt tại Văn phòng HĐND và UBND xã Phong Hải, địa chỉ: Đường Trần Huy Liệu, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai.

Bảng số 01: Yêu cầu về kỹ thuật tối thiểu đối với hàng hóa.

Danh mục hàng hóa/ Thông số kinh tế kỹ thuật		
MÔ TẢ CHUNG	THÔNG SỐ	
Loại phương tiện	Ô tô con	
Số chỗ ngồi	7 chỗ	
Tình trạng xe	Mới 100 %, năm sản xuất 2025	
Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5	
Màu xe	Đen (218)	
Màu nội thất	Đen	
ĐỘNG CƠ & KHUNG XE		
Kích thước/Dimensions	Kích thước tổng thể bên ngoài (mm)	≥ 4795x1855x1835 (mm)

	Chiều dài cơ sở (mm)	≥ 2745 (mm)
	Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 279 (mm)
	Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	5.8
	Dung tích bình nhiên liệu (L)	80
Động cơ/ Engine	Loại động cơ	2TR-FE(2.7L)
	Xy-lanh	4 xy-lanh thẳng hàng
	Dung tích Xy-lanh	2694
	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử
	Loại nhiên liệu	Xăng
	Công suất tối đa (Kw(Hp)/rpm)	122(164)/5200
	Mô men xoắn tối đa (Nm/rpm)	245/4000
Tiêu chuẩn khí thải		Euro 5
Tiêu thụ nhiên liệu	Ngoài đô thị	9.30
	Kết hợp	11.20
	Trong đô thị	14.50
TRUYỀN LỰC		
Loại dẫn động		Dẫn động 2 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử
Hộp số		Tự động 6 cấp
Chế độ lái		Có
KHUNG GẮM		
Hệ thống treo	Trước	Độc lập tay đòn kép với thanh cân bằng
	Sau	Phụ thuộc liên kết 4 điểm
Hệ thống lái	Trợ lực tay lái	Thủy lực biến thiên theo tốc độ
Vành và lốp xe	Loại vành	Mâm đúc
	Kích thước lốp	265/60R18
Phanh	Trước	Đĩa tản nhiệt
	Sau	Đĩa
NGOẠI THẤT		
Cụm đèn trước	Đèn chiếu gần	Led
	Đèn chiếu sáng ban ngày	Có
	Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
	Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
	Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
Cụm đèn sau		Led
Đèn báo phanh trên cao		Led
Đèn sương mù	Trước	Led
	Sau	Có

Gương chiếu hậu ngoài	Chức năng điều chỉnh & gấp điện	Có
	Tích hợp đèn báo rẽ	Có
NỘI THẤT		
Tay lái	Loại tay lái	3 chấu
	Chất liệu	Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc
	Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay
Gương chiếu hậu trong		Chống chói tự động
Cụm đồng hồ	Đèn báo chế độ Eco	Có
	Màn hình hiển thị đa thông tin	Có (màn hình màu TFT 4.2")
Ghế	Chất liệu	Da
Ghế trước	Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
	Điều chỉnh ghế hành khách	Chỉnh điện 8 hướng
TIỆN NGHI		
Hệ thống điều hòa		Tự động 2 vùng
Cửa gió sau		Có
Hệ thống âm thanh	Màn hình	9"
	Số loa	11 loa JBLs
	Kết nối đa phương tiện	Có
Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm		Có
Khóa cửa điện, chức năng khóa cửa từ xa		Có
Cốp điều khiển điện		Có
Hệ thống điều khiển hành trình		Có
AN NINH - HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM		
Hệ thống báo động		Có
Hệ thống mã hóa khóa động cơ		Có
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG		
- Chống bó cứng phanh / ABS		Có
- Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp/BA		
- Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/EBD		
- Hệ thống cân bằng điện tử/VSC		
- Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/HAC		
- Đèn báo phanh khẩn cấp/EBS		
Hệ thống cảnh báo điểm mù		Có

Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/RCTA		Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo/TRC		Có (A-TRC)
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe/DAC		Có
Camera		Camera 360
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe (Sau, góc trước, góc sau)		Có
AN TOÀN BỊ ĐỘNG		
Túi khí	Túi khí người lái và hành khách phía trước, Túi khí đầu gối người lái, Túi khí rèm, Túi khí bên hông phía trước	Có
Dây đai an toàn		3 điểm ELR, 7 Vị trí

1.3. Các yêu cầu khác:

Mục 2. Bản vẽ: Không.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Bên A sẽ thông báo cụ thể cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.

- Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

- Khi nghiệm thu, trường hợp hàng hóa không đảm bảo các yêu cầu trên thì Hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả lại hàng hóa đó lại cho Nhà thầu.

- Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Nhà thầu chi trả

- Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra thử nghiệm hoặc không cung cấp đầy đủ các tài liệu như nhà thầu cam kết thì xem như hàng hóa nhà thầu cung cấp không đáp ứng theo yêu cầu tại chương V và E-HSĐT được đánh giá là không đạt theo thông số kỹ thuật và yêu cầu Chủ đầu tư đưa ra./.